

Những ước mơ và khát vọng của sinh viên Xô Viết

Sự cố gắng của cải tổ hiện nay đã dẫn đến những thay đổi lớn trong quan niệm phổ biến trước đây về tương lai. Đặc biệt, nó bộc lộ ở chỗ những người trẻ tuổi, bao gồm những sinh viên, đã chuyển hướng tới nhân cách cá nhân trong việc xác định mục đích của cuộc sống. Điều này được xác nhận bằng câu trả lời về thái độ của sinh viên đối với tập thể.

Kết quả cho thấy có 60% các sinh viên bác bỏ tring một mức độ nào đó hoặc là không chấp nhận địa vị của tập thể cao hơn cá nhân. Đặc biệt là phần lớn những người trả lời đã phê phán hoạt động của Đoàn thanh niên công sản. Ngoài tất cả những điều ấy ra, cứ 5 sinh viên thì có một người nhấn mạnh đến việc sẵn sàng góp sức vào bất kì một công việc cụ thể nào có tầm quan trọng xã hội. Cứ 4 sinh viên thì có một người cho rằng những cơ quan đứng đầu các tổ chức (các Ban chấp hành, các Ủy ban) hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc không thỏa mãn về nghề nghiệp xã hội và hiển nhiên, họ phải là những tổ chức tạo nên những cố gắng chính nhằm cải thiện các hệ thống phức tạp của những mối ràng buộc và những mối quan hệ xã hội.

Điều này có thể xảy ra như thế nào trong một xã hội mà những nguyên lí cơ bản của nó là chủ nghĩa tập thể và ở đó phục vụ một mục tiêu chung đã được như một nhiệm vụ và là mục đích tối cao của cuộc sống? Trong con mắt của chúng ta, điều này không hơn gì một phản ứng tự nhiên nhằm triệt bỏ hay giảm bớt vai trò của cá nhân trong cái chung. Những thực tế như vậy đã là phổ biến trong quá khứ và cũng con kéo dài mãi đến tận ngày nay.

Những định nghĩa trừu tượng về ý nghĩa của cuộc sống từng phổ biến trong quá khứ như “cuộc đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng loài người”, “xây dựng cho chủ nghĩa cộng sản”, không gắn nó với những chuẩn mực cụ thể, đã ngăn chặn về mặt này hay mặt khác bộc lộ chính cá tính của con người, mà điều đó cuối cùng đã dẫn đến kết quả là sự triệt bỏ cá nhân.

Về ý nghĩa cuộc sống, qua điều tra có hơn một nửa số người được hỏi thường tìm thấy ý nghĩa của cuộc sống trong việc phục vụ xã hội, phục vụ con người. Một điều bất ngờ là việc trả lời này phần nhiều hướng theo một mẫu sẵn hơn là một dư luận hiện thời. Nhận thức ý nghĩa của cuộc sống trong sự bộc lộ và phát triển khả năng, thực hiện chúng và tự bộc lộ dựa trên cơ sở là sự ưa thích. Quan điểm này được 28% thanh niên đồng ý.

Những năm trong cuộc đời sinh viên bao hàm ý nghĩa của chính cuộc sống không chỉ đơn thuần chuẩn bị cho nó. Cuộc sống là ở chỗ làm chủ những cái cơ bản của nghề nghiệp. Người ta có thể thành công hay thất bại khi làm việc này. Bằng chứng là gần 80% sinh viên tin rằng mục đích tích cực của cuộc sống (tự thể hiện có ích cho mọi người) là nghề nghiệp họ đã chọn.

Như vậy, xu hướng giống nhau có thể được chỉ ra ở đây: những người có thái độ tích cực trong cuộc sống cho thấy một sự tiếp cận có ý thức trong học tập. Nhưng những cái đó không là nguyên nhân tự mãn: khoảng 90% sinh viên nhận ra mục đích cuộc sống nằm trong sự nhận biết khả năng của mình và cố gắng trở thành có ích cho mọi người, nhưng không bộc lộ sự quan tâm trong học tập hay hoàn toàn dửng dưng. Điều này có thể liên quan tới việc người sinh viên nhận rõ rằng xã hội vẫn thường không cần đến kiến thức của họ cũng như không chấp nhận họ với tư cách cá nhân.

Nhận thức của sinh viên về ý nghĩa cuộc sống được bổ sung thêm bằng một loạt các giá trị cá nhân. Cụ thể như những lí tưởng về trật tự tinh thần (tốt, đẹp và những sự biểu hiện của nó) là đặc trưng nổi bật trong thái độ sống của hững người trẻ tuổi. Chúng được coi là quan trọng nhất và được sự tán thành của 59% người được hỏi.

Những cố gắng của hovi chủ nghĩa nhân đạo, tốt và đẹp đặc biệt gây ấn tượng. Liệu xã hội có thể thỏa mãn những đòi hỏi này không? Mảng giá trị chính tiếp theo bao gồm những giá trị phúc lợi vật chất (27%). Điều có ý nghĩa là thái độ của các sinh viên không vững chắc với điều này: trong khi những giá trị vật chất nằm từ vị trí thứ 3 đến thứ 5, thì công việc lại đứng ở vị trí thứ bảy. Câu trả lời của sinh viên về ý nghĩa của cuộc sống phù hợp như thế nào với việc đánh giá thấp hoạt động hướng nghiệp? Có lẽ các sinh viên nhận rõ rằng mọi thành công trong việc thể hiện chính mình chẳng có ý nghĩa gì đối với công việc làm. Ngoài ra, tìm kiếm được thường không phụ thuộc cả về số lượng lẫn chất lượng các công việc đã làm. Giáo dục cũng bị đánh giá quá thấp.

Toàn bộ những giá trị xã hội (công việc, học vấn, nghề nghiệp. . .) đạt lí lẽ khá thấp và chỉ trong 7 người được hỏi thì mới có một người nhìn nhận chúng như một giá trị quan trọng nhất. Phải chăng điều này được giải thích bằng sự việc là xã hội thương đặt một giá trị thấp hơn để trả công cho tài năng, tính cần cù và sáng tạo?

PHÙNG TỔ HANH: Lược dịch

Nguồn: Alexey Ovsyanikov - Tạp chí Perestroika Số 2/1990.